

I. Trắc nghiệm (7 điểm):

Em hãy khoanh vào chữ cái đặt trước ý trả lời đúng nhất cho các câu hỏi sau:

Câu 1. (1 điểm) Tên một số địa điểm du lịch nổi tiếng ở địa phương em?

- A. Vũng Tàu, Long Hải, Nha Trang.....;
- B. Vũng Tàu, Hồ Tràm, Hồ Trị An.....;
- C. Vũng Tàu, Hồ Tràm, Long Hải.

Câu 2. (1 điểm) Vùng trung du Bắc Bộ được mô tả như thế nào?

- A. Là vùng núi với các đỉnh tròn sườn thoải;
- B. Là vùng đồi với các đỉnh tròn, sườn thoải;
- C. Là vùng đồi với các đỉnh nhọn sườn thoải.

Câu 3. (1 điểm) Ruộng bậc thang thường được làm ở đâu?

- A. Đỉnh núi;
- B. Sườn núi;
- C. Thung lũng.

Câu 4. (1 điểm) Món ăn đặc trưng ở chợ phiên gồm có?

- A. Thắng cố, cơm lam,.....;
- B. Măng rừng, thịt lợn,.....;
- C. Thắng cố, thịt lợn,

Câu 5. (1 điểm) Đồng Bằng Bắc Bộ được bồi đắp bởi phù sa của:

- A. Sông Hồng và sông Cả;
- B. Sông Đuống và sông Đáy;
- C. Sông Hồng và sông Thái Bình.

Câu 6. (1 điểm) Năm 1010, vua Lý Thái Tổ dời đô về đâu?

- A. Hoa Lư (Ninh Bình);
- B. Đại La (Hà Nội);
- C. Huế.

Câu 7. (1 điểm) Văn Miếu - Quốc Tử Giám là biểu tượng cho truyền thống gì của dân tộc Việt Nam?

- A. Truyền thống anh hùng;
- B. Truyền thống hiếu học;
- C. Truyền thống yêu nước.

II. Tự luận(3 điểm):

Câu 1. (1 điểm) Em hãy kể tên một số món ăn đặc trưng ở địa phương em?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 2. (1 điểm) Câu ca dao nào thể hiện truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta nói về ngày Giỗ Tổ Hùng Vương?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 3. (1 điểm) Để ngăn lũ lụt và có thể trồng lúa nhiều vụ trong năm, người dân Đồng bằng Bắc Bộ đã làm gì?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....Hết.....

ĐÁP ÁN MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ

I. Trắc nghiệm

Câu 1 (1 đ)	Câu 2 (1 đ)	Câu 3 (1 đ)	Câu 4 (1 đ)	Câu 5 (1 đ)	Câu 6 (1 đ)	Câu 7 (1 đ)
C	B	B	A	C	B	B

II. Tự luận

Câu 1. 1 điểm

Gợi ý trả lời:

Bánh hời (An Nhứt), **bánh xèo** (Long Hải), **bánh khọt** (Vũng Tàu), **bánh canh** (Long Hương), **cháo hào** (Long Sơn), **bánh Bông lan trứng muối**....

Câu 2. 1 điểm

Gợi ý trả lời:

Dù ai đi ngược về xuôi

Nhớ ngày giỗ Tổ mùng Mười tháng Ba.

Câu 3. (1 điểm) Để ngăn lũ lụt và có thể trồng lúa nhiều vụ trong năm, người dân Đồng bằng Bắc Bộ đã làm gì?

Gợi ý:

Để ngăn lũ lụt và có thể trồng lúa nhiều trong năm, người dân trong vùng đã đắp đê dọc 2 bên bờ sông và kè đê kiên cố.

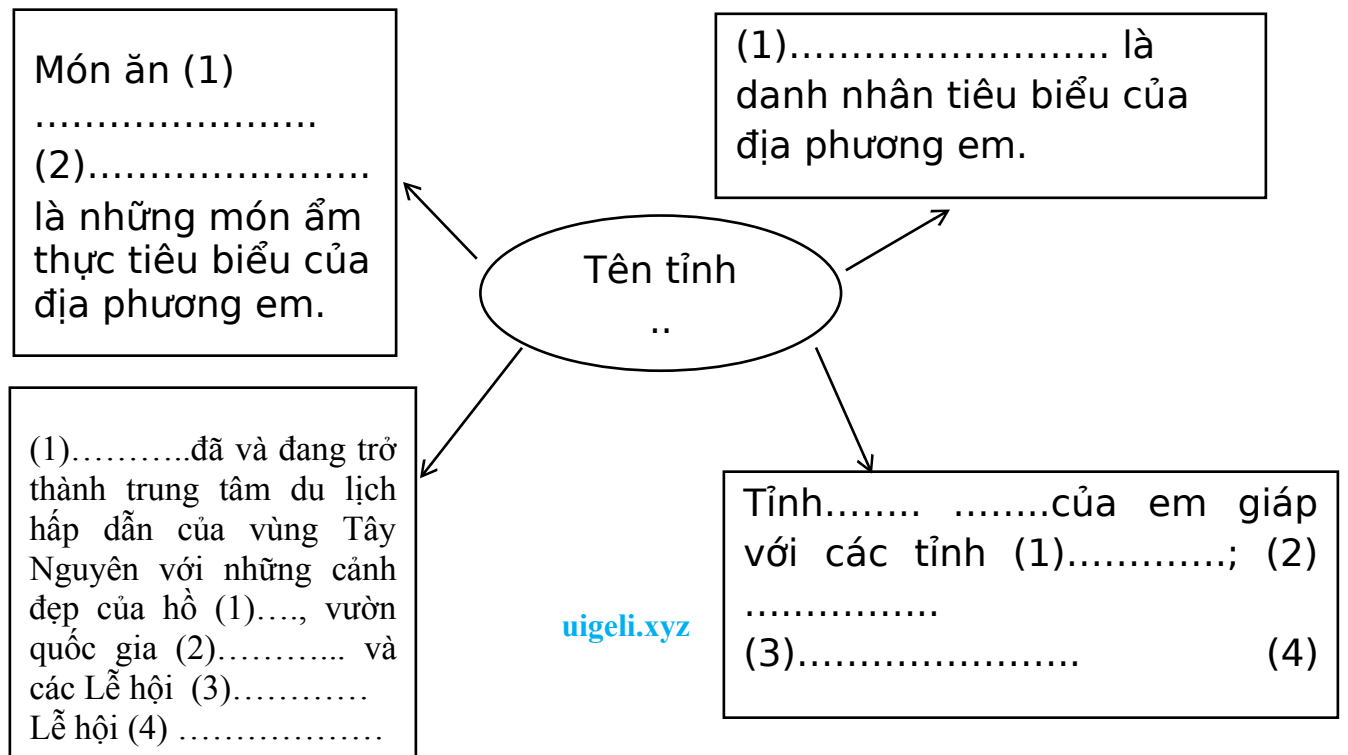
ĐỀ 2

ĐỀ ÔN TẬP CUỐI HỌC KỲ I

NĂM HỌC 2025-2026

MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ LỚP 4

Câu 1. (1,5 điểm) Điền vào chỗ còn thiếu (...) để hoàn thành sơ đồ sau:



Câu 2. (01 điểm) Em hãy mô tả một số nét chính về tự nhiên (địa hình, khí hậu, thổ nhưỡng...) của địa phương em. Chúng ta cần làm gì để bảo vệ môi trường xung quanh được tốt hơn.

Câu 3. (01 điểm) Ghi Đ vào trước câu đúng, S trước câu sai.

- a) ☐ Hoàng Liên Sơn là dãy núi cao, đồ sộ nhất nước ta với nhiều đỉnh nhọn, sườn núi rất dốc, thung lũng thường hẹp và sâu.
- b) ☐ Hoàng Liên sơn là nơi dân cư đông đúc.
- c) ☐ Bản là nơi các dân tộc ở Hoàng Liên Sơn sống cùng nhau.
- d) ☐ Trung du Bắc Bộ là một vùng đồi với các đỉnh tròn, sườn thoải, xếp cạnh nhau như bát úp.
- e) ☐ Công nghiệp và thương mại là ngành kinh tế chính ở trung du Bắc Bộ.

Câu 4. (1,5 điểm) Em hãy mô tả lễ hội Gầu Tào, lễ hội Lồng Tồng của các dân tộc vùng trung du và miền núi Bắc Bộ.

.....

.....

Câu 5. (01 điểm) Bốn bức ảnh trên là Đền Tổ mẫu Âu Cơ, Đền Thượng, Cổng đền Hùng, Lăng Vua Hùng tại khu di tích Đền Hùng. Hãy quan sát bốn bức ảnh và điền tên di tích cho đúng.



A



B



C

D

Câu 6. (01 điểm) Ghi Đ vào trước câu đúng, S trước câu sai

a) ☐ Đồng bằng Bắc Bộ là đồng bằng lớn nhất nước ta, địa hình khá bằng phẳng.

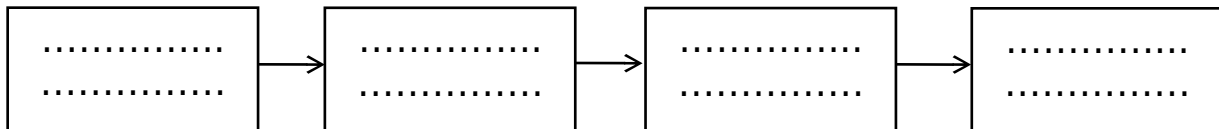
b) ☐ Đồng bằng Bắc Bộ được bồi đắp bởi sông Thái Bình và sông Hồng.

c) ☐ Đồng bằng Bắc Bộ có mùa đông lạnh, mưa ít.

d) ☐ Đồng bằng Bắc Bộ là nơi dân cư thưa thớt.

e) ☐ Hội Chùa Hương, Hội Lim, Hội Gióng...là những lễ hội nổi tiếng ở đồng bằng Bắc Bộ.

Câu 7. (01 điểm) Chọn và viết các ý sau vào sơ đồ thể hiện mối quan hệ giữa khí hậu, sông ngòi và hoạt động cải tạo tự nhiên của người dân đồng bằng Bắc Bộ: *Nước sông dâng cao; Đắp đê ngăn lụt.; Mùa hạ mưa nhiều; Gây lũ lụt.*

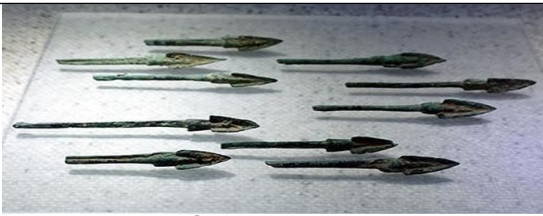


Câu 8. (01 điểm) Bảng A và B mô tả sinh hoạt của người Việt cổ, hãy nối các thông tin ở cột A với cột B sao cho phù hợp.



1. Lưỡi cày đồng

a) Nghệ thuật

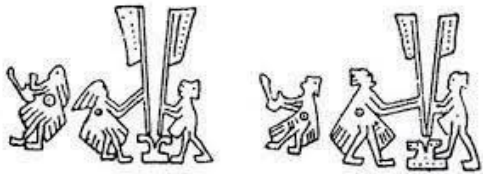


2. Mũi tên đồng



3. Vòng tay đồng

(H_Đ). Hình người mùa gặt gạo - thổi khèn.



4. Hình người mùa gặt gạo, thổi khèn
(trang trí trên trống đồng)

b) Vũ khí

c) Sản xuất

d) Trang sức

Câu 9. (01 điểm) Viết cảm nhận của em sau khi quan sát các hình ảnh sau về Thăng Long– Hà Nội xưa và nay.



Hà Nội xưa



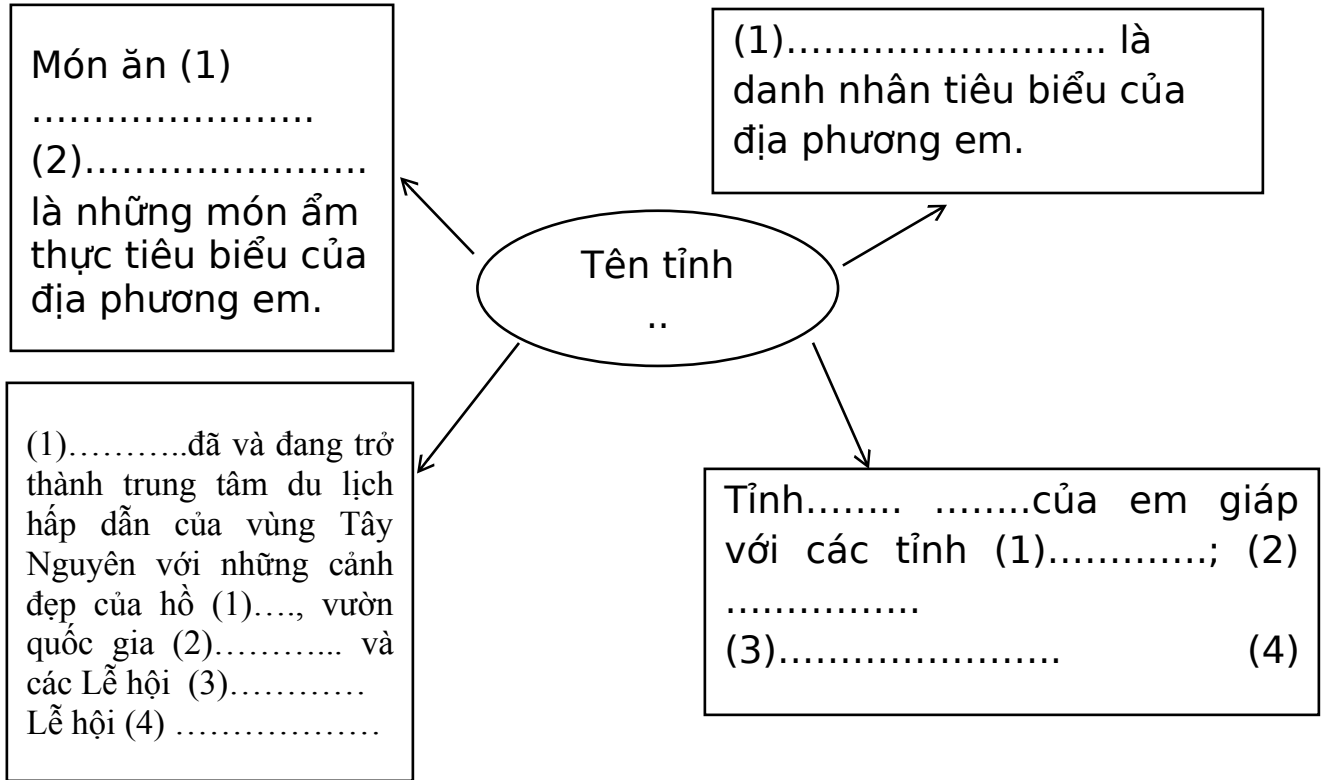
Hà Nội nay

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐIỂM MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÝ LỚP 4 CUỐI HKI

Mỗi câu trả lời đúng được 1 điểm.

Câu 1. Điền vào chỗ còn thiếu (...) để hoàn thành sơ đồ sau:

Mỗi thông tin được điền đúng có số điểm (0,1 điểm)



Câu 2.

- Học sinh xác định được (địa hình, khí hậu, thổ nhưỡng...) của địa phương em (*học sinh xác định được từ 02 thông tin đúng: 0,5 điểm*).

- Học sinh xác định được từ 2 biện pháp để bảo vệ môi trường xung quanh được tốt hơn. (*0,5 điểm*).

Câu 3. Điền Đ vào các ô: a, c, d; điền S vào các ô: b, e
(*có 05 câu, mỗi câu trả lời đúng : 0,2 điểm*)

Câu 4. Học sinh mô tả được các thông tin sau:

(*có 10 thông tin, mỗi thông tin đúng 0,15 điểm*)

STT	Tên lễ hội/nghệ	Dân tộc	Thời gian tổ chức	Địa bàn	Hoạt động chính trong lễ
-----	-----------------	---------	-------------------	---------	--------------------------

	thuật				hội
1	Lễ hội Gầu Tào	H'Mông	1–15 tháng Giêng	Các tỉnh miền núi Tây Bắc	Tổ chức nhiều trò chơi, thi tài, múa hát: bắn nỏ, bắn cung, múa khèn, chọi quay, đua ngựa...
2	Lễ hội Lồng Tồng	Tày	8 tháng Giêng	Các tỉnh vùng Đông Bắc	Ném còn, múa sư tử, đi cà kheo...

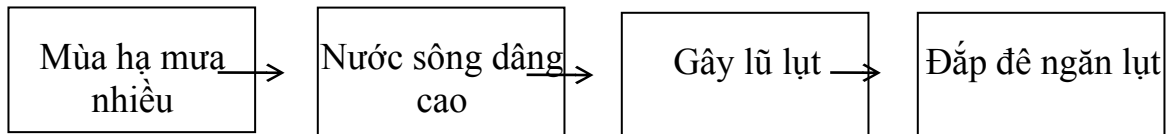
Câu 5. **A.** Cổng Đền Hùng; **B.** Đền Thượng; **C.** Lăng Vua Hùng; **D.** Đền Tổ Mẫu Âu Cơ.

Mỗi thông tin xác định đúng: 0,2 điểm

Câu 6. Điền Đ vào các ô: b, c, e; điền S vào các ô: a, d

Mỗi thông tin xác định đúng: 0,2 điểm

Câu 7. Mỗi thông tin xác định đúng: 0,2 điểm



Câu 8. 1 – Sản xuất; 2 – Vũ khí; 3 – Trang sức; 4 – Nghệ thuật

Mỗi thông tin xác định đúng: 0,25 điểm

Câu 9. Đây là câu hỏi mở, khai thác kiến thức thực tế của HS, HS có thể đưa ra nhiều ý kiến nhưng cần nhấn mạnh vào sự đổi mới, hiện đại của Thăng Long- Hà Nội.
(học sinh xác định được từ 02 thông tin đúng: 0,5 điểm).

* Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng và hoàn thành các bài tập sau:

Câu 1. (1 điểm) **Đặc điểm của đồi ở vùng trung du Bắc bộ là: M1**

- A. Đồi với các đỉnh tròn, sườn dốc. B. Đồi với các đỉnh nhọn, sườn dốc.
C. Đồi với các đỉnh tròn, sườn thoải. D. Đồi với các đỉnh nhọn, sườn thoải.

Câu 2. (1 điểm) **Dãy núi cao và đồ sộ nhất nước ta là dãy núi nào? M1**

- A. Dãy Trường Sơn B. Dãy Hoàng Liên Sơn.
C. Dãy Tam Đảo D. Cánh Cung Đông Triều.

Câu 3. (1 điểm) **Ngày Quốc lễ Giỗ tổ Hùng Vương là ngày nào ? M1**

- A. Ngày 10 tháng 3 âm lịch hằng năm. B. Ngày 30 tháng 4 hằng năm.
C. Ngày 8 tháng 3 âm lịch hằng năm. D. Ngày 1 tháng 5 hằng năm.

Câu 4. (1 điểm) **Sự kiện lịch sử nào dưới đây gắn với lịch sử Thăng Long - Hà Nội? M1**

- A. Chiến thắng Điện Biên Phủ (1954) B. Vua Bảo Đại tuyên bố thoái vị (1945)
C. Đại thắng mùa xuân năm 1975 D. Chiến thắng Điện Biên Phủ trên không (1972)

Câu 5. (1 điểm) **Vì sao vùng Đồng bằng Bắc bộ có dân cư tập trung đông đúc nhất nước ta? M2**

- A. Do điều kiện tự nhiên thuận lợi cho sinh sống, giao thông và sản xuất.
B. Do có nền văn hoá lâu đời, đất rộng, có nhiều đặc sản.
C. Do đất đai màu mỡ và có nhiều khoáng sản, hải sản.
D. Do có nhiều lễ hội lớn như: hội Lim, hội Gióng, hội Phủ Giày,...

Câu 6. (1 điểm) **Những địa danh nào sau đây thuộc tỉnh Thừa Thiên Huế: M2**

- A. Kinh thành Huế, chùa Thiên Mụ, sông Hồng, núi Ngự Bình, lăng các vua nhà Nguyễn
B. Kinh thành Huế, chùa Thiên Mụ, sông Hương, núi Ngự Bình, lăng các vua nhà Nguyễn.
C. Kinh thành Huế, chùa Thiên Mụ, hồ Gươm, núi Ngự Bình, lăng các vua nhà Nguyễn.
D. Kinh thành Huế, chùa Một Cột, sông Hương, núi Ngự Bình, lăng các vua nhà Nguyễn

Câu 7. (1 điểm) Điền đúng (Đ) hoặc sai (S) cho những thông tin dưới đây về một số nét văn hóa truyền thống vùng Đồng bằng Bắc bộ. **M1**

Thông tin	Đúng (Đ)	Sai (S)
a. Làng quê truyền thống ở vùng Đồng bằng Bắc bộ thường có lũy tre, cổng làng, cây đa, giếng nước, đình làng.		
b. Nhà truyền thống ở vùng Đồng bằng Bắc bộ thường là nhà cao tầng, xây bằng gạch ngói.		
c. Vùng đồng bằng Bắc bộ có nhiều lễ hội lớn.		
d. Lễ hội được tổ chức để cầu mong may mắn đến với mọi người.		

Câu 8. (1 điểm) Điền các từ “ Thăng Long, Hoa Lư, Hậu Lê, kinh đô” vào chỗ chấm. **M2**

Năm 1010, vua Lý Thái Tổ dời đô từ (Ninh Bình) về thành Đại La (Hà Nội) và đổi tên là Từ đó, nơi đây là của các triều đại Lý, Trần, Ngày nay, Hà Nội là Thủ đô của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Câu 9. (1 điểm) Nêu vai trò của Văn Miếu - Quốc Tử Giám? **M3**

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 10. (1 điểm) Nêu một số biện pháp bảo vệ thiên nhiên và phòng chống thiên tai ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ? **M3**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM

Chủ đề 1: Thiên nhiên và con người Thành phố Hồ Chí Minh

Câu 1: Thành phố Hồ Chí Minh được sáp nhập từ những tỉnh, thành phố nào?

- A. Bình Dương, Đồng Nai, TP Hồ Chí Minh.
- B. Bình Dương, Bà Rịa-Vũng Tàu, TP Hồ Chí Minh.**
- C. Bà Rịa-Vũng Tàu, Đồng Nai, TP Hồ Chí Minh.

Câu 2: Thành phố Hồ Chí Minh giáp với các tỉnh, thành phố nào? (M1)

- A. Lâm Đồng, Tây Ninh, Đồng Nai, Đồng Tháp.**
- B. Lâm Đồng, Tây Ninh, Đồng Nai.
- C. Lâm Đồng, Tây Ninh, Đồng Nai.

Câu 3: Khí hậu của TP HCM như thế nào? (M1)

- A. Nhiệt đới gió mùa, có 4 mùa.
- B. Nhiệt đới gió mùa, có hai mùa rõ rệt là mùa mưa và mùa khô.**
- C. Nhiệt đới gió mùa ẩm.

Chủ đề 2: Di tích lịch sử – văn hoá trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Câu 4: Di tích nào sau đây là di tích quốc gia đặc biệt?

- A. Nhà hát Thành phố
- B. Hội trường Thống Nhất**
- C. Bảo tàng Mỹ thuật
- D. Miếu Nổi Phù Châu

Chủ đề 3: Lễ hội trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Câu 5: Lễ hội chùa Ông gắn với văn hoá của cộng đồng nào?

- A. Người Khmer
- B. Người Hoa**
- C. Người Chăm
- D. Người H'mông

Bài 4: Thiên nhiên vùng Trung du và miền núi phía Bắc

Câu 6: Những con sông nào sau đây chảy qua vùng Trung du và miền núi phía Bắc? (M1)

- A. Sông Hồng, sông Đà, sông Chảy, sông Lô, sông Hương ,...
- B. Sông Hồng, sông Đà, sông Chảy, sông Cửu Long, sông Gâm.
- C. Sông Hồng, sông Đà, sông Chảy, sông Lô, sông Gâm.**

Câu 7: Nhóm địa danh nào sau đây thuộc vùng Trung du và miền núi phía Bắc (M2)

- A. Cao Nguyên Di Linh, Dãy Hoàng Liên Sơn
- B. Cao Nguyên Đồng Văn, Dãy Trường Sơn
- C. Cao Nguyên Mộc Châu, Dãy Hoàng Liên Sơn**

Câu 8: Đỉnh núi cao nhất nước ta nằm ở vùng Trung du và miền núi phía Bắc là đỉnh núi nào? (M1)

- A. Phan – xi – păng**
- B. Phù Luông
- C. Tây Côn Lĩnh

Câu 9: Địa hình của khu vực Trung du và miền núi phía bắc có đặc điểm gì? (M1)

- A. Chủ yếu là đồi núi, các đồi có đặc điểm đỉnh tròn, sườn dốc.
- B. Chủ yếu là cao nguyên bằng phẳng, núi nhỏ, các đồi có đặc điểm đỉnh dốc.
- C. Chủ yếu là đồi núi, nhiều dãy núi lớn, đồ sộ, các đồi có đặc điểm đỉnh tròn, sườn thoải.**

Bài 5: Dân cư, hoạt động sản xuất ở vùng Trung du và miền núi phía Bắc

Câu 10: Những dân tộc nào sống ở Trung du và miền núi phía Bắc? (M1)

- A. Mường , Thái, Dao, Mông , Tày, Nùng, Kinh, ...**
- B. Kinh, Hà Nhì, Dao, Mông, Chăm.
- C. Hoa, Kinh, Mường, Thái, Khơ-me.

Câu 11: Lựa chọn từ hoặc cụm từ cho sẵn và điền vào chỗ trống (.....) để hoàn thành đoạn thông tin về dân cư vùng Trung du và miền núi phía Bắc. (M2)
(thưa thớt, ít dân, trung du, không đồng đều)

Vùng Trung du và miền núi phía Bắc có diện tích rộng nhưngnên đây là vùng dân cưDân cư trong vùng phân bố.....giữa các tỉnh, giữa khu vực và khu vực miền núi.

Câu 12: Vai trò của ruộng bậc thang đối với đời sống và sản xuất của người dân ở khu vực miền núi phía Bắc? (M2)

- A. Khuyến khích phá rừng làm nương rẫy, thúc đẩy giao thông thuận lợi, đảm bảo lương thực.**

B. Hạn chế phá rừng làm nương rẫy, giúp giao thông thuận lợi.

C. **Hạn chế phá rừng làm nương rẫy, thúc đẩy du lịch, đảm bảo lương thực.**

Bài 6: Một số nét văn hóa ở vùng Trung du và miền núi phía Bắc

Câu 13: Múa Xòe Thái được UNESCO ghi danh là Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại vào những năm nào? (M2)

A. Năm 2019, 2020

B. Năm 2020, 2011

C. **Năm 2019, 2021**

Câu 14: Thông qua các làn điệu hát Then, người dân mong muốn điều gì? (M1)

A. Con người khỏe mạnh, bản mường ấm no.

B. **Những điều may mắn và cuộc sống tốt lành.**

C. Khát vọng và niềm tự hào của người Thái.

Bài 7: Đèn Hùng và lễ giỗ Tổ Hùng Vương

Câu 15: Ngày giỗ tổ Hùng Vương được chọn là ngày Quốc Lễ, điều này thể hiện truyền thống tốt đẹp gì của dân tộc? (M2)

A. Tiên học lễ, hậu học văn.

B. **Uống nước nhớ nguồn.**

C. Tôn sư trọng đạo.

Câu 16: Hiện nay Lễ giỗ Tổ Hùng Vương được tổ chức vào thời gian nào trong năm, ở đâu? (M1)

A. Ngày mười tháng ba dương lịch, tỉnh Phú Thọ.

B. **Ngày mười tháng ba âm lịch, tỉnh Phú Thọ.**

C. Ngày ba tháng mười âm lịch, tỉnh Phú Thọ.

Bài 8: Thiên nhiên vùng Đồng bằng Bắc Bộ

Câu 17: Địa hình vùng Đồng bằng Bắc Bộ có đặc điểm như thế nào? (M1 - Bài 8)

A. Chủ yếu là đồi núi.

B. Có các dãy núi lan sát ra biển.

C. **Tương đối bằng phẳng, độ cao trung bình dưới 25 m.**

Câu 18: Để bảo vệ thiên nhiên và ứng phó với biến đổi khí hậu người dân ở Đồng bằng Bắc Bộ đã làm gì?(M2)

A. **Trồng cây, sử dụng phân bón hữu cơ, xử lý nước thải, phân loại rác và bỏ rác đúng nơi quy định, thành lập các khu bảo tồn thiên nhiên, giáo dục và tuyên truyền bảo vệ thiên nhiên, ...**

B. Khai phá rừng để lấy đất trồng ngô, khoai, chè.

C. Sử dụng phân bón hóa học, thuốc trừ sâu.

Bài 9: Dân cư và hoạt động sản xuất vùng Đồng bằng Bắc Bộ

Câu 19: Dân tộc sống chủ yếu ở Đồng bằng Bắc Bộ là dân tộc nào? (M1)

A. Dân tộc Mường.

B. **Dân tộc Kinh**

C. Dân tộc Sán Dìu

Câu 20: Hệ thống đê ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ có vai trò gì? (M1)

A. Là đường giao thông kết nối với các vùng khác.

B. Ngăn sạt lở ven sông.

C. **Ngăn lũ lụt và giúp trồng lúa nhiều vụ trong năm.**

Câu 21: Chọn ý ở cột A phù hợp với ý ở cột B để tạo thành thông tin hoàn chỉnh. (M2)

Cột A

1. Dân cư tập trung đông đúc ở vùng Đồng bằng Bắc bộ do
2. Đồng bằng Bắc bộ là
3. Vùng đồng bằng Bắc bộ có nhiều nghề thủ công truyền thống như:

Cột B

a. vùng trồng lúa lớn thứ 2 cả nước.
b. chàm bạc, đúc đồng, dệt lụa, làm gốm,...
c. điều kiện tự nhiên thuận lợi cho sinh sống và sản xuất.

Bài 10: Một số nét văn hóa ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ

Câu 22: Ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ có những lễ hội tiêu biểu nào? (M1)

A. Hội Lim, lễ hội Nghinh Ông, lễ hội Yang Va.

B. **Hội Lim, hội Chùa Hương, hội Gióng, lễ hội Phủ Giày, ...**

C. Lễ hội Gầu Tào, Lễ hội Lồng Tồng, Chằm.

Bài 11: Sông Hồng và văn minh Sông Hồng

Câu 23: Nền văn minh đầu tiên của người Việt Cổ trên lưu vực sông Hồng hình thành cách ngày nay bao nhiêu năm? (M1)

A. Khoảng 2 500 năm

B. Khoảng 1 500 năm

C. **Khoảng 2 700 năm**

Bài 12: Thăng Long – Hà Nội

Câu 24: Thành Cổ Loa là Kinh đô của nhà nước nào? (M2)

A. Văn Lang

B. Đại Việt

C. **Âu Lạc**

Câu 25: Vị vua nào thời Lý đổi tên Đại La thành Thăng Long? (M1)

A. Lý Thái Tổ

B. Lý Nhân Tông.

C. Lý Thánh Tông

Câu 26: Bác Hồ đọc *Tuyên ngôn Độc lập* tại Quảng trường Ba Đình vào thời gian nào? (M1)

A. 2 - 9 -1944.

B. 2 – 9 -1945.

C. 2 – 9 - 1946.

Câu 27: Điền các từ “ *Thăng Long, Hoa Lư, Hậu Lê, kinh đô*” vào chỗ chấm để hoàn thành đoạn thông tin về các tên gọi khác nhau của Thăng Long – Hà Nội. (M2)

Năm 1010, vua Lý Thái Tổ dời đô từ (Ninh Bình) về thành Đại La (Hà Nội) và đổi tên là Từ đó, nơi đây là của các triều đại Lý, Trần, Ngày nay, Hà Nội là Thủ đô của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Bài 13: Văn Miếu – Quốc Tử Giám

Câu 28. Khu di tích Văn Miếu – Quốc Tử Giám ở Hà Nội được bắt đầu xây dựng vào thời nào? (M1)

A. Nhà Trần

B. Nhà Lý

C. Nhà Nguyễn

Câu 29: Nối thông tin ở cột A với thông tin ở cột B cho phù hợp với chức năng các công trình kiến trúc tiêu biểu ở khu di tích Văn Miếu - Quốc Tử Giám (M2)

Cột A

1. Nhà bia Tiến sĩ
2. Văn Miếu
3. Quốc Tử Giám

Cột B

a. Là nơi thờ Khổng Tử và các học trò của ông.
b. Là nơi học tập của các hoàng tử, con gia đình quý tộc, quan lại và những người giỏi trong nước.
c. Là nơi khắc tên những người đỗ tiến sĩ thời Hậu Lê và thời Mạc

Câu 30: Công trình nào ở khu di tích Văn Miếu - Quốc Tử Giám được chọn là biểu tượng của thủ đô Hà Nội? (M1)

A. Cổng Văn Miếu

B. Khuê Văn Các

C. Khu Đại Thành

II. PHẦN TỰ LUẬN

Chủ đề 2: Di tích lịch sử – văn hoá trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Câu 31: Em hãy nêu các di tích lịch sử-văn hóa nổi tiếng ở Thành phố Hồ Chí Minh?- Các di tích lịch sử nổi tiếng ở TP HCM: Bến cảng Nhà Rồng, Dinh Độc Lập, Bảo tàng Hồ Chí Minh, Địa đạo Củ Chi, Nhà tù Phú Lợi, Nhà tù Côn Đảo, Bạch Dinh....

- Để gìn giữ và bảo tồn các di tích lịch sử, em cần tôn trọng và bảo vệ những nơi đó khi đến thăm. Em không vẽ bậy, xả rác hay làm hư hại cảnh quan và hiện vật. Em có thể tham gia các hoạt động trồng cây, quét dọn hoặc tuyên truyền cho mọi người cùng giữ gìn. Em chăm học lịch sử để hiểu ý nghĩa của các di tích và thêm yêu đất nước.

Chủ đề 1: Thiên nhiên và con người Thành phố Hồ Chí Minh

Câu 32: Những điều kiện để Thành phố Hồ Chí Minh trở thành trung tâm kinh tế lớn nhất cả nước: (M2)

- Vị trí địa lý thuận lợi, nằm ở trung tâm giao thông và giáp nhiều tỉnh giúp giao lưu, buôn bán dễ dàng.
- Địa hình bằng phẳng, có nhiều sông ngòi và cảng biển thuận lợi cho phát triển giao thông và kinh tế.
- Khí hậu ôn hòa, ít thiên tai, thuận lợi cho sinh hoạt và sản xuất.
- Kinh tế phát triển mạnh ở các ngành dịch vụ, công nghiệp, thương mại và nông nghiệp.

Bài 9: Dân cư và hoạt động sản xuất vùng Đồng bằng Bắc Bộ

Câu 33: Vì sao trồng lúa nước là hoạt động sản xuất nông nghiệp truyền thống ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ? (M2)

Trồng lúa nước là hoạt động nông nghiệp truyền thống ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ vì đất phù sa màu mỡ, sông ngòi nhiều, nguồn nước dồi dào thuận lợi cho việc cấy, chăm sóc và thu hoạch lúa, người dân giàu kinh nghiệm trồng lúa nước.

Chủ đề 3: Lễ hội trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Câu 34: Kể tên một số lễ hội lớn ở thành phố Hồ Chí Minh? Em làm gì để gìn giữ và phát huy các lễ hội nổi tiếng của địa phương em? (M3)

- Lễ hội Nghinh Ông (BRVT cũ), Lễ hội Chùa Bà Thiên Hậu, Lễ hội Lái Thiêu (Bình Dương), Lễ hội đường hoa Nguyễn Huệ (TPHCM).....
- Để gìn giữ và phát huy các lễ hội địa phương, em cần tôn trọng và giữ gìn truyền thống khi tham gia. Em không xả rác, chen lấn hay làm hư hại lễ hội. Em có thể giới thiệu và kể cho bạn bè về lễ hội để nhiều người biết và yêu quý văn hóa quê hương.

Bài 11: Sông Hồng và văn minh Sông Hồng

Câu 35: Em hãy kể tên một số phong tục tập quán của người Việt cổ còn được lưu giữ đến ngày nay?

Một số phong tục tập quán của người Việt cổ còn được giữ đến ngày nay là: làm bánh chưng và bánh giầy vào dịp Tết, thờ cúng tổ tiên, ăn trầu trong lễ cưới hỏi và trồng lúa nước.

ĐÁP ÁN

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
Ý chọn	B	A	B	B	B	C	C	A	C	A		C	C	B	B	B
Câu	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30		
Ý chọn	C	A	B	C		B	C	C	A	B		B		B		

Câu 11: Thứ tự cần điền (ít dân, thưa thớt, không đồng đều, trung du)

Câu 21: 1 với c ; 2 với a ; 3 với b

Câu 27: Thứ tự từ điền: Hoa Lư - Thăng Long - kinh đô - Hậu Lê

Câu 29: 1 với c ; 2 với a ; 3 với b

ĐỀ 5	ĐỀ ÔN TẬP CUỐI HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025-2026 MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ LỚP 4
-------------	---

* Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng và hoàn thành các bài tập sau:

Câu 1. (1 điểm) Đặc điểm chính của địa hình ở vùng trung du và miền núi Bắc Bộ là gì? **M1**

- A.** Đại hình tương đối bằng phẳng.
- B.** Địa hình gồm các Cao Nguyên xếp tầng.
- C. Địa hình chủ yếu là đồi núi.**
- D.** Địa hình có dạng hình tam giác.

Câu 2. (1 điểm) Dãy núi cao và đồ sộ nhất nước ta là dãy núi nào? **M1**

- A.** Dãy Trường Sơn
- B. Dãy Hoàng Liên Sơn.**
- C.** Dãy Tam Đảo
- D.** Cánh Cung Đông Triều.

Câu 3. (1 điểm) Ngày Quốc lễ Giỗ tổ Hùng Vương là ngày nào ? **M1**

- A.** Ngày 8 tháng 3 âm lịch hằng năm.

B. Ngày 30 tháng 4 hằng năm.

C. Ngày 10 tháng 3 âm lịch hằng năm.

D. Ngày 1 tháng 5 hằng năm.

Câu 4. (1 điểm) Bác Hồ đọc *Tuyên ngôn Độc lập* tại Quảng trường Ba Đình vào thời gian nào? **M1**

A. 2/9/1944. **B.** 2/9/1945. **C.** 2/9/1946. **D.** 2/9/1947.

Câu 5. (1 điểm) Vì sao vùng Đồng bằng Bắc bộ có dân cư tập trung đông đúc nhất nước ta? **M2**

A. Do điều kiện tự nhiên thuận lợi cho sinh sống, giao thông và sản xuất.

B. Do có nền văn hoá lâu đời, đất rộng, có nhiều đặc sản.

C. Do đất đai màu mỡ và có nhiều khoáng sản, hải sản.

D. Do có nhiều lễ hội lớn như: hội Lim, hội Gióng, hội Phủ Giày,...

Câu 6. (1 điểm) Nối thông tin ở cột A và B để tạo thành thông tin hoàn chỉnh. **M2**

Cột A	Cột B
1. Người dân ở Đồng bằng Bắc bộ chủ yếu là	a. vùng lúa lớn thứ 2 cả nước.
2. Dân cư tập trung đông đúc ở vùng Đồng bằng Bắc bộ do	b. chạm bạc, đúc đồng, dệt lụa, làm gốm,...
3. Đồng bằng Bắc bộ là	c. dân tộc kinh
4. Vùng đồng bằng Bắc bộ có nhiều nghề thủ công truyền thống như:	d. điều kiện tự nhiên thuận lợi cho sinh sống và sản xuất.

Câu 7. (1 điểm) Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống trước mỗi ý sau: **M2**

☐

Văn Miếu - Quốc Tử Giám ở Hà Nội.

☐

Ở tỉnh Quảng Nam có Lễ hội Chùa Hương.

☐

Thành Cổ Loa nay thuộc huyện Đông Anh – Huế.

☐

Người Việt Cổ ở nhà sàn, đi lại chủ yếu bằng thuyền.

C. (1 điểm) Điền các từ “ Thăng Long, Hoa Lư, Hậu Lê, kinh đô” vào chỗ chấm. **M2**

Năm 1010, vua Lý Thái Tổ dời đô từ (Ninh Bình) về thành Đại La (Hà Nội) và đổi tên là Từ đó, nơi đây là của các triều đại

[illegible][illegible]

Câu	1	2	3	4	5
Ý đúng	C	B	C	B	A
Điểm	1 điểm	1 điểm	1 điểm	1 điểm	1 điểm

Cột A	Cột B
1. Người dân ở Đồng bằng Bắc bộ chủ yếu là	a. vùng lúa lớn thứ 2 cả nước.
2. Hệ thống đê giúp Đồng bằng Bắc bộ	b. chàm bạc, đúc đồng, dệt lụa, làm gốm,...
3. Đồng bằng Bắc bộ là	c. dân tộc kinh
4. Vùng đồng bằng Bắc bộ có nhiều nghề thủ công truyền thống như:	d. hạn chế ngập lụt và có thể trồng cây nhiều vụ trong năm.

Câu 7. (1 điểm) HS điền đúng mỗi ô ghi 0,25 điểm.

☐ Đ

Văn Miếu Quốc Tử Giám ở Hà Nội.

☐ S

Ở tỉnh Quảng Nam có Lễ hội Chùa Hương.

☐ Đ

Thành Cổ Loa nay thuộc huyện Đông Anh – Huế.

Câu 8. (1 điểm) HS điền đúng mỗi từ ghi 0,25 điểm.

Người Việt Cổ ở nhà sàn, đi lại chủ yếu bằng thuyền.

Năm 1010, vua Lý Thái Tổ dời đô từ **Hoa Lư** (Ninh Bình) về thành Đại La (Hà Nội) và đổi tên là **Thăng Long** Từ đó, nơi đây là **kinh đô** của các triều đại Lý, Trần, **Hậu Lê** Ngày nay, Hà Nội là Thủ đô của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Câu 9: (1 điểm) Tuỳ theo câu trả lời của HS mà GV ghi điểm cho phù hợp.

Câu 10: (1 điểm) Tuỳ theo câu trả lời của HS mà GV ghi điểm cho phù hợp

✂.....

ĐỀ 6

ĐỀ ÔN TẬP CUỐI HỌC KỲ I

NĂM HỌC 2025-2026

MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ LỚP 4

Khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng

Phần lịch sử:(5 điểm)

Câu 1:

a. Khu di tích Đền Hùng nằm ở những địa phương nào của tỉnh Phú Thọ? (0.5đ)

A. Thành phố Việt Trì, thị xã Phú Thọ, huyện Tam Nông.

B. Thành phố Việt Trì, huyện Lâm Thao và Tam Nông.

C. Thành phố Việt Trì, huyện Lâm Thao và Phù Ninh.

D. Thị xã Phú Thọ, các huyện Lâm Thao và Phù Ninh.

b. Lễ giỗ tổ Hùng Vương được tổ chức vào thời gian nào? (0.5đ)

A. Mồng Mười tháng Ba âm lịch hằng năm.

B. Mồng Mười tháng Giêng âm lịch hàng năm.

C. Mồng Mười tháng Ba dương lịch hằng năm.

D. Mồng Ba tháng Mười âm lịch hằng năm.

Câu 2: Nhà nước đầu tiên ra đời có tên là gì? (0.5đ)

A. Âu Lạc

B. Văn Lang

C. Đại Ngu

D. Đại Cồ Việt

Câu 3: Thời nhà Lý, nhà vua nào đặt tên kinh đô là Thăng Long? (0.5đ)

A. Lý Thái Tổ

B. Lý Hiện Tông

C. Lý Nhân Tông

D. Lý Thánh Tông

Câu 4: Em hãy điền từ còn thiếu vào chỗ trống cho phù hợp (2đ)

Sau khi dẹp xong....., vua Hùng..... đã cho gọi các hoàng tử đến và nói rằng sẽ truyền ngôi cho ai tìm được thức ăn ngon để bày cúng tổ tiên.

Trong khi những người con khác mang đến sơn hào hải vị, hoàng tử..... đã làm bánh để dâng vua cha. Ông chọn làm bánh vuông để tượng trưng cho, gọi là bánh chưng. Sau đó ông già làm bánh tròn, để tượng trưng cho Trời, gọi là Vua cha nếm thử, thấy bánh ngon, khen có ý nghĩa nên đã truyền ngôi lại cho Lang Liêu.

Câu 5: (1điểm) Vì sao Lý Thái Tổ chọn vùng đất Đại La làm kinh đô? (1đ)

.....

.....

.....

.....

.....

Phần địa lý: (5 điểm)

Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng :

Câu 6:

a. Ruộng bậc thang thường được làm ở đâu? (0.5đ)

- A.Đỉnh núi B.Sườn núi C.Thung lũng **D. Đồng bằng**

b. Vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ có đỉnh núi cao nhất nước ta có tên là gì? (0.5đ)

- A. Mẫu Sơn** **B. Hoàng Liên Sơn** **C. Cánh cung Ngân Sơn** **D. Phan-xi-păng**

Câu 7: Tên các giai đoạn sản xuất lúa ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ theo thứ tự là: (0.5đ)

- A.** Làm đất, gieo mạ, cấy lúa, chăm sóc lúa, thu hoạch lúa.
B. Làm đất, cấy lúa, gieo mạ, chăm sóc lúa, thu hoạch lúa.
C. Làm đất, gieo mạ, chăm sóc lúa, cấy lúa, thu hoạch lúa.
D. Gieo mạ, làm đất cấy lúa, chăm sóc lúa, thu hoạch lúa.

Câu 8: Vùng Đồng bằng Bắc Bộ là vùng sản xuất lúa lớn thứ mấy của nước ta (0.5đ)

- A.** Thứ nhất **B.** Thứ hai **C.** Thứ ba **D.** Thứ tư

Câu 9: Nối đặc điểm ở cột A với cột B sao cho phù hợp. (1đ)

A

B

a. Dân tộc Tày, Nùng
b. UNESCO ghi danh nghệ thuật xòe Thái là Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại.
c. Di sản Thực hành Then của người Tày, Nùng, Thái được UNESCO ghi danh là Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại.
d. Dân tộc Mông

Câu 10: Em hãy cho biết thủ đồ Hà Nội có vai trò như thế nào đối với sự phát triển của đất nước? (2đ)

1. Năm 2019
2. Năm 2021
3. Lễ hội Gầu Tào
4. Lễ hội Lồng Tồng

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI HỌC KÌ I
MÔN: LỊCH SỬ - ĐỊA LÝ

A. PHẦN LỊCH SỬ (5 điểm)

Câu 1a: Khu di tích Đền Hùng nằm ở những địa phương nào của tỉnh Phú Thọ? (0.5đ)

C. Thành phố Việt Trì, huyện Lâm Thao và Phú Ninh

Câu 1b: Lễ giỗ tổ Hùng Vương được tổ chức vào thời gian nào? (0.5đ)

A. Mùng Mười tháng Ba âm lịch hằng năm.

Câu 2: Nhà nước đầu tiên ra đời có tên là gì? (0.5đ)

B. Văn Lang

Câu 3: Thời nhà Lý, nhà vua nào đặt tên kinh đô là Thăng Long? (0.5đ)

A. Lý Thái Tổ

Câu 4: Em hãy điền từ còn thiếu vào chỗ trống cho phù hợp (2đ)

Sau khi dẹp xong **giặc Ân**, vua Hùng **thứ sáu** đã cho gọi các hoàng tử đến và nói rằng sẽ truyền ngôi cho ai tìm được thức ăn ngon để bày cúng tổ tiên.

Trong khi những người con khác mang đến sơn hào hải vị, hoàng tử **Lang Liêu** đã làm bánh để dâng vua cha. Ông chọn **gạo nếp** làm bánh vuông để tượng trưng cho **Đất**, gọi là bánh chưng. Sau đó ông giã **xôi** làm bánh tròn, để tượng trưng cho Trời, gọi là **bánh giầy**. Vua cha nếm thử, thấy bánh ngon, khen có ý nghĩa nên đã truyền ngôi lại cho Lang Liêu.

- Mỗi ý điền đúng được 0.25đ

Câu 5: (1điểm) Vì sao Lý Thái Tổ chọn vùng đất Đại La làm kinh đô?

- Đây là vùng đất ở trung tâm đất nước, đất rộng lại bằng phẳng, màu mỡ

- Dân cư không khổ vì ngập lụt, muôn vật phong phú tốt tươi, muốn cho con cháu đời sau được sống ấm no.

- Mỗi ý điền đúng được 0.5đ

B. PHẦN ĐỊA LÝ: (5 điểm)

Câu 6a: (0,5 điểm) Ruộng bậc thang thường được làm ở:

B. Sườn núi

Câu 6b: Vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ có đỉnh núi cao nhất nước ta có tên là gì? (0.5đ)

D. Phan-xi-păng

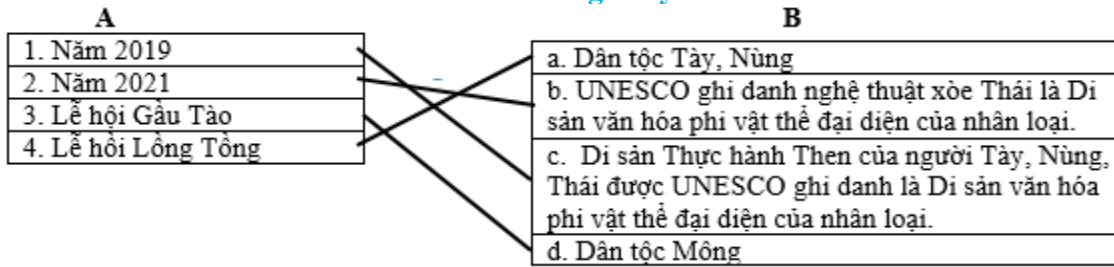
Câu 7: Tên các giai đoạn sản xuất lúa ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ theo thứ tự là: (0.5đ)

A. Làm đất, gieo mạ, cấy lúa, chăm sóc lúa, thu hoạch lúa.

Câu 8: Vùng Đồng bằng Bắc Bộ là vùng sản xuất lúa lớn thứ mấy của nước ta (0.5đ)

B. Thứ hai

Câu 9: Nối đặc điểm ở cột A với cột B sao cho phù hợp. (1đ)



Câu 10: Em hãy cho biết thủ đô Hà Nội có vai trò như thế nào đối với sự phát triển của đất nước? (2đ)

Thủ đô Hà Nội có vai trò quan trọng đối với sự phát triển đất nước vì: Là trung tâm chính trị quan trọng, nơi đặt trụ sở của cơ quan lãnh đạo cao nhất của quốc gia. Đồng thời, Hà Nội còn là trung tâm kinh tế với sự đa dạng các khu công nghiệp, khu công nghệ cao,... và tập trung nhiều cơ quan quan trọng về văn hóa, giáo dục của cả nước.